

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH T

Bản án số: 71/2023-HSST
Ngày: 19-7-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Trương Văn Bắc.

Ông: Quản Giang Thao

- Thư ký phiên tòa: Ông: Phạm Viết Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N - T.

Đại diện VKSND Thị xã N tham gia phiên tòa:

Ông: Lê Ngọc Trung - chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 19,20/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã N, tỉnh T xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/TLST- HS ngày 15/ 6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HS ngày 06/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh Q - Sinh năm 1990; tại xã Hải Yến, thị xã N, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn Trung Yến, xã Hải Yến, thị xã N, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thanh Trì (Đã chết) và bà Lê Thị Quế; vợ: Nguyễn Thị Hải (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1960 (có mặt)

Trú tại: tổ dân phố Nhân Hưng, phường Hải Ninh, thị xã N, tỉnh T

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1992 (có mặt)

Trú tại: tổ dân phố 5, phường Hải An, thị xã N, tỉnh T.

- Chị Nguyễn Thị Quỳnh, sinh năm 1990 (có mặt)

HKTT: khu phố Xuân Sơn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc - T.

Nơi ở hiện nay: Chung cư Xuân Mai, phường Đông Hải, thành phố T, tỉnh T.

* Người làm chứng: Bà Lê Thị Hải – Sinh năm 1968 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Nam Yên, xã Hải Yên, thị xã N, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh Q là Tổ trưởng Tổ khách hàng phòng giao dịch N trực thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt chi nhánh T (*Ngân hàng LienvietPostbank*) có địa chỉ ở số nhà 145, đường Đào Duy Từ, phường Hải Hòa, thị xã N, tỉnh T. Trong thời gian làm việc tại Ngân Hàng, Lê Thanh Q được giao quản lý hồ sơ tín dụng vay vốn của ông Lê Văn H và vợ là bà Phạm Thị Loan, trú tại tổ dân phố Nhân Hưng, phường Hải Ninh, thị xã N, tỉnh T với số tiền vay là 600.000.000 đồng, từ đó Q có mối quan hệ quen biết với ông H. Q có vay của ông H 50 triệu đồng. Sau đó do có khoản vay nợ cần phải trả nên ngày 16/8/2021, Lê Thanh Q gọi điện thoại cho ông Lê Văn H hỏi vay số tiền 200.000.000 đồng để trả nợ và hứa hẹn sẽ trả số tiền trên cho ông H vào ngày 18/8/2021 để ông H tắt toán khoản vay cho Ngân hàng LienvietPostbank. Vì tin tưởng Q nên ngày 16/8/2021, ông H đưa cho Q vay số tiền 200.000.000 đồng. Sau khi vay được tiền của ông H, Q đã sử dụng 140.000.000 đồng trả nợ cho chị Lê Thị Quỳnh, trú tại thôn Sơn Thủy, xã Trường Lâm, thị xã N, tỉnh T, còn lại 60.000.000 đồng Q khai đã nạp vào các tài khoản ngân hàng trong ứng dụng “Zo Clown Fish” để đánh bạc dưới hình thức chơi game đổi thưởng và bị thua toàn bộ số tiền trên.

Vì đang quản lý hồ sơ vay vốn của ông H và nhiều lần trao đổi với ông H nên Q biết được trong tài khoản Ngân hàng LienvietPostbank của ông H có tiền nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của ông H để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định của mình, ngày 17/8/2021 Q sử dụng máy tính của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh T phòng giao dịch N gửi email đến bộ phận kế toán ngân quỹ của Ngân hàng LienvietPostbank đề nghị thay đổi số điện thoại đăng ký của khách hàng Lê Văn H từ số điện thoại 0969759232 sang số điện thoại 0583897075 của Q và thay đổi trong ứng dụng LIENVIET24H. Sau khi Q gửi email trên đến bộ phận kế toán ngân quỹ thì được chị Nguyễn Thị Thúy là nhân viên giao dịch của Ngân hàng LienvietPostbank tiếp nhận. Chị Thúy kiểm tra thấy đề nghị này không có đơn yêu cầu của khách hàng Lê Văn H theo quy định, tuy nhiên do tin tưởng Q là đồng nghiệp cùng cơ quan và là Tổ trưởng Tổ khách hàng nên chị Thúy đã linh động xử lý đề nghị này của Q. Sau khi hoàn thành các thủ tục chị Thúy chuyển lại cho chị Nguyễn Thị Quỳnh là kiểm soát viên của Ngân hàng LienvietPostbank để phê duyệt các thủ tục này. Khi chị Quỳnh tiếp nhận thủ tục thì cũng thấy đề nghị này không có đơn yêu cầu của khách hàng Lê Văn H theo quy định, nhưng cũng vì tin tưởng Q là đồng nghiệp cùng cơ quan và là Tổ trưởng Tổ khách hàng nên chị Quỳnh đã linh động phê duyệt thủ tục thay đổi này của Q. Sau khi hoàn tất thủ tục thay đổi số điện thoại đăng ký khách hàng, Q đã sử dụng chiếc điện thoại di động

SAMSUNG Galaxy S20 Ultra LTE, màu đen của Q truy cập bất hợp pháp vào tài khoản ngân hàng của ông H thông qua ứng dụng “LienViet24h”, rồi chuyển số tiền 100.000.000 đồng trong tài khoản của ông H sang tài khoản số 005216530001 của Q mở tại Ngân hàng LienvietPostbank. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 100.000.000 đồng của ông H, Q khai đã nạp 70.000.000 đồng vào các tài khoản ngân hàng trong ứng dụng “Zo Clown Fish” để đánh bạc dưới hình thức chơi game đổi thưởng và bị thua toàn bộ số tiền trên. Số còn lại 30.000.000 đồng, Q rút tiền mặt trực tiếp tại quầy giao dịch của Ngân hàng LienvietPostbank phòng giao dịch N sau đó đem đi trả nợ cho chị Lê Thị Hải ở thôn Nam Yên, xã Hải Yên, thị xã N, tỉnh T.

Đến sáng ngày 18/8/2021, ông H đến Ngân hàng LienvietPostbank để tắt toán khoản vay 600.000.000 đồng của mình. Tại đây ông H gặp Q và đưa cho Q số tiền 230.000.000 đồng, mục đích để góp cùng với số tiền Q đã vay trước đó và số tiền 100.000.000 đồng trong tài khoản của ông H để Q tắt toán khoản vay ngân hàng cho ông H. Sau khi nhận số tiền 230.000.000 đồng của ông H thì Q không nộp số tiền này vào bộ phận kế toán ngân quỹ của Ngân hàng để tắt toán khoản vay cho ông H mà sử dụng 10.000.000 đồng trả nợ cho anh Đào Văn Hải, trú tại tổ dân phố Đại Thắng, phường Hải Lĩnh, thị xã N, tỉnh T, còn lại 220.000.000 đồng, Q khai đã nạp vào các tài khoản ngân hàng trong ứng dụng “Zo Clown Fish” để đánh bạc dưới hình thức chơi game đổi thưởng và bị thua toàn bộ số tiền trên. Ngày 19/8/2021, Q đã trả cho ông H 50.000.000 đồng mà ông H cho Q vay trước ngày 16/8/2021.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thanh Q khai: Q đã sử dụng 60.000.000 đồng vay của ông Lê Văn H vào ngày 16/8/2021, sử dụng 70.000.000 đồng chiếm đoạt của ông Lê Văn H vào ngày 17/8/2021, sử dụng 220.000.000 đồng ông Lê Văn H đưa cho Q vào ngày 18/8/2021 để đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi game đổi thưởng và bị thua toàn bộ số tiền trên dẫn đến không có khả năng trả lại cho ông H. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được hành vi đánh bạc của Q, nên chưa có căn cứ để xử lý Q về hành vi đánh bạc và hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị Thúy và Nguyễn Thị Quỳnh đã giúp Lê Thanh Q thay đổi thông tin số điện thoại của khách hàng khi không có yêu cầu của khách hàng đã tạo điều kiện thuận lợi cho Q truy cập vào tài khoản ngân hàng của ông Lê Văn H chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng là vi phạm Quy trình xử lý yêu cầu của khách hàng sử dụng LIENVIET24H theo Quy trình số 12516/2020/QT-LienVietPostBank, ngày 28/9/2020 của Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt. Hành vi của chị Thúy và chị Quỳnh có dấu hiệu của tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bản thân chị Thúy và chị Quỳnh do tin tưởng Lê Thanh Q là đồng nghiệp và là Tổ trưởng Tổ khách hàng nên mới thực hiện việc thay đổi số điện thoại của khách hàng khi chưa đầy đủ thủ tục. Quá trình điều tra chị Thúy, chị Quỳnh đã thành khẩn khai báo và đã cùng nhau khắc phục số tiền 100.000.000 đồng cho ông H vào ngày 27/8/2021 (ngay sau thời điểm ông H gửi đơn tố giác), bản thân Thúy và Quỳnh không được

bàn bạc, không được hưởng lợi gì. Xét thấy, hành vi của chị Thúy và chị Quỳnh tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể, nên căn cứ khoản 2 Điều 8 Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự mà chỉ kiến nghị Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh T phòng giao dịch N xem xét xử lý trách nhiệm của chị Nguyễn Thị Thúy và chị Nguyễn Thị Quỳnh theo quy định của Ngân hàng.

Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Thanh Q 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S20 Ultra LTE, màu đen, số IMEI 1: 354896110776617, số IMEI 2: 354897110776615. Kèm theo 01 SIM có ghi số 8984048000333756578 và 01 SIM màu vàng (*do Lê Thanh Q giao nộp*). Hiện chiếc điện thoại trên đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Đối với 100.000.000 đồng Lê Thanh Q chiếm đoạt của ông Lê Văn H vào ngày 17/8/2021, quá trình điều tra Q khai, Q đã sử dụng 70.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua toàn bộ số tiền trên, còn 30.000.000 đồng Q đã trả nợ cho chị Lê Thị Hải ở thôn Nam Yên, xã Hải Yên, thị xã N, tỉnh T. Cơ quan điều tra đã yêu cầu chị Hải giao nộp lại số tiền trên, tuy nhiên chị Hải khai đã sử dụng hết nên không thu giữ được.

Đối với 200.000.000 đồng Lê Thanh Q vay của ông Lê Văn H vào ngày 16/8/2021, quá trình điều tra Q khai đã sử dụng 60.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua toàn bộ, còn lại 140.000.000 đồng Q đã trả nợ cho chị Lê Thị Quỳnh, trú tại thôn Sơn Thủy, xã Trường Lâm, thị xã N, tỉnh T. Cơ quan điều tra cũng đã yêu cầu chị Quỳnh giao nộp lại số tiền trên, tuy nhiên chị Quỳnh khai đã sử dụng hết nên không thu giữ được.

Đối với 230.000.000 đồng ông Lê Văn H đưa cho Lê Thanh Q vào ngày 18/8/2021, quá trình điều tra Q khai đã sử dụng 220.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua toàn bộ, còn lại 10.000.000 đồng Q đã trả nợ cho anh Đào Văn Hải, trú tại tổ dân phố Đại Thắng, phường Hải Lĩnh, thị xã N, tỉnh T. Cơ quan điều tra đã yêu cầu anh Hải giao nộp lại số tiền trên, tuy nhiên anh Hải khai đã sử dụng hết nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 27/8/2021, chị Nguyễn Thị Quỳnh và chị Nguyễn Thị Thúy đã tự nguyện chuyển số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng LienvietPostbank của ông Lê Văn H để khắc phục hậu quả mà Lê Thanh Q chiếm đoạt của ông H vào ngày 17/8/2021. Chị Quỳnh và chị Thúy yêu cầu Q hoàn trả lại số tiền trên, tuy nhiên đến nay Q vẫn chưa hoàn trả số tiền này.

Ông Lê Văn H yêu cầu Lê Thanh Q trả 430.000.000 đồng mà ông H đã cho Q vay và gửi Q nhờ tất toán khoản vay ngân hàng, nhưng Q không thực hiện mà sử dụng tiêu sài cá nhân. Đến nay Q vẫn chưa trả được số tiền này cho ông H.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKSNS ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã N, tỉnh Thanh Hoá truy tố Lê Thanh Q về tội “Sử dụng mạng

máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Lê Thanh Q từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.*

**Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 BLHS, đề nghị:*

- Buộc bị cáo Lê Thanh Q phải có trách nhiệm trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy, Nguyễn Thị Quỳnh số tiền 100 triệu đồng (trong đó trả cho chị Thúy 50 triệu, chị Quỳnh 50 triệu).

- Tách phần yêu cầu bồi thường 430.000.000đ của ông Lê Văn H ra xử lý trong vụ việc khác khi ông H có yêu cầu.

** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Đề nghị Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S20 Ultra LTE, màu đen, số IMEI 1: 354896110776617, số IMEI 2: 354897110776615. Kèm theo 01 SIM có ghi số 8984048000333756578 và 01 SIM màu vàng, Lê Thanh Q sử dụng làm công cụ thực hiện tội phạm.*

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an Thị xã N, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an Thị xã N, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã N, Kiểm sát viên VKSND Thị xã N trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 17/8/2021, tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh T - phòng giao dịch N, có địa chỉ ở số nhà 145, đường Đào Duy Từ, phường Hải Hòa, thị xã N, tỉnh T, Lê Thanh Q là Tổ trưởng Tổ khách hàng phòng giao dịch N đã có hành vi sử dụng điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S20 Ultra LTE, màu đen của Q truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ngân hàng LienvietPostbank của ông Lê Văn H, chiếm đoạt của ông H số tiền 100.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa.

Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Thanh Q sử dụng phương tiện điện tử truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ngân hàng của ông Lê Văn H để chiếm đoạt 100 triệu đồng đã phạm tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung ‘*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

[3]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo đã có hành vi sử dụng phương tiện điện tử truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ngân hàng của bị hại để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm tới quy định của nhà nước về bảo vệ quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc công dân; quy định của nhà nước về bảo đảm an toàn mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet hoặc thiết bị số của người khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo:

* *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo đã lợi dụng chức vụ quyền hạn là Tổ trưởng Tổ khách hàng phòng giao dịch N để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

* *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thể giáo dục cải tạo theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt của ông Lê Văn H số tiền 100 triệu đồng, tuy nhiên sau đó chị Nguyễn Thị Thúy, Nguyễn Thị Quỳnh là những người có liên quan đã trả lại số tiền trên cho ông H. Chị Thúy và chị Quỳnh yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền trên. Xét thấy đề nghị của chị Thúy, chị Quỳnh là phù hợp, buộc bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy,

Nguyễn Thị Quỳnh số tiền 100.000.000đ (trong đó trả cho chị Thúy 50.000.000đ, chị Quỳnh 50.000.000đ).

Đối với đề nghị của ông Lê Văn H yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 430.000.000đ đã đưa cho bị cáo. Xét thấy số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, do đó cần tách yêu cầu của ông Lê Văn H ra xử lý trong một vụ việc khác khi ông H có yêu cầu.

[6] Về tang vật:

Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Thanh Q 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S20 Ultra LTE, màu đen, số IMEI 1: 354896110776617, số IMEI 2: 354897110776615. Kèm theo 01 SIM có ghi số 8984048000333756578 và 01 SIM màu vàng. Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định đây là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

** Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.*

** Tuyên bố: Lê Thanh Q phạm tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”*

Xử phạt: Lê Thanh Q 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù (thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2023).

**Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự.*

- Buộc bị cáo Lê Thanh Q phải có trách nhiệm trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy, Nguyễn Thị Quỳnh số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) trong đó trả cho chị Thúy 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), chị Quỳnh 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành các khoản tiền bồi thường thì phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:*

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S20 UltraLTE, màu đen, số IMEI1: 354896110776617, số IMEI 2: 354897110776615. Kèm theo 01 SIM có ghi số 8984048000333756578 và 01 SIM màu vàng, đựng trong 01 phong bì màu trắng, mặt trước có ghi MẪU VẬT trong vụ KLGD số 625/KL-KTHS ngày 07/02/2023 QĐTC số 573/QĐ-CSĐT ngày 19/10/2022, mặt sau có 03 hình dấu tròn đỏ có nội dung “phòng kỹ thuật

hình sự - Công an tỉnh T”, phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Trần Thị Hồng, Lê Sỹ Hải.

Tang vật trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N, theo biên bản giao nhận vật chứng số 54 ngày ngày 16/6/2023 và phiếu nhập kho số 54/2023, ngày 16/6/2023 giữa Công an Thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã N

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- CQCSĐT thị xã N;
- CQ THAHS TX N;
- CCTHADS TX N;
- Bị cáo;Người TGTT khác;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2023/TB-TA

Nghi Sơn, ngày 24 tháng 8 năm 2023

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2023/HS-ST ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa có lỗi do đánh máy cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 05 từ trên xuống, trang 01 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Ngày 19/7/2023”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Ngày 20/7/2023”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- CQCSĐT thị xã N;
- CQ THAHS TX N;
- CCTHADS TX N;
- Bị cáo;Người TGT khác;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

